TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 70/2018/HS-ST Ngày: 15-5-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đinh Thị Mai Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cà Văn Pản

2. Bà Bùi Thị Bưởi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lò Duy T, sinh ngày 24 tháng 3 năm 1997 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản N, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Tổ 12, phường T, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Sinh viên trường Cao đẳng X; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn H, sinh năm 1978 và bà Hà Thị B, sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 01 năm 2018 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Lò Văn H, sinh năm 1978; Trú tại: Bản N, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 03/01/2018 tại khu vực tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Lò Duy T bị tổ công tác Phòng PC47 Công an tỉnh

Sơn La phối hợp với Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La phát hiện, bắt quả tang khi đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 04 gói nilon màu hồng. Trong đó: 03 gói đều chứa chất bột màu trắng, 01 gói chứa 02 viên nén màu hồng (T tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc ra giao nộp, khai là Heroine và hồng phiến cất giữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ASUS, vỏ màu đen và 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng; 01 giấy đăng ký môtô, xe máy mang tên Lò Văn H; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu đỏ đen BKS 26K5 2730, đã qua sử dụng; 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Duy T.

Ngày 03 tháng 01 năm 2018, Phòng PC47 - Công an thành phố Sơn La đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả cân tịnh: 03 (ba) gói nilon màu hồng chứa chất bột màu trắng (mỗi gói chứa 0,1 gam) có tổng trọng lượng 0,3 gam. Trích mỗi gói 0,04 gam thành 03 mẫu ký hiệu T1, T3, T5 làm mẫu gửi giám định chất ma túy. Còn lại mỗi gói 0,06 gam lưu kho, ký hiệu T2, T4, T6. 02 (hai) viên nén màu hồng trong gói nilon màu hồng có trọng lượng 0,16 gam. Lấy toàn bộ 0,16 gam làm mẫu gửi giám định chất ma túy, ký hiệu T7.

Kết luận giám định số 173 ngày 10/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T7 là chất ma túy; Loại chất methamphetamine; Trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là 0,16 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu T1, T3, T5 là chất ma túy; Loại chất Heroine; Trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là T1=0,04gam, T3=0,04gam, T5=0,04 gam. Tổng trọng lượng (khối lượng) chất ma túy thu giữ là 0,16 gam, loại chất methamphetamine và 0,30 gam, loại chất Heroine. Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra, Lò Duy T khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân có sử dụng ma túy, khoảng 09 giờ ngày 03/01/2018, Lò Duy T điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen biển kiểm soát 26K5 - 2730 từ nhà bà Hà Thị K (bác họ của T) tại tổ 12, phường T, thành phố Sơn La đến khu vực trường Cao đẳng X tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T gặp và hỏi mua được của một người đàn ông tên Năm (không biết cụ thể họ, tên đệm, tuổi, địa chỉ ở đâu) 03 gói Heroine và 02 viên hồng phiến với giá 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, T cất số ma túy vừa mua được vào một vỏ bao thuốc lá Thăng Long và giấu vào trong túi áo khoác bên phải phía trước đang mặc rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến khu vực tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Lò Duy T khai mua của một người nam giới tên Năm vào ngày 03/01/2018 tại khu vực trường Cao đẳng X nhưng T không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của Năm. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra -

Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Do có hành vi nêu trên tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKSTP ngày 12/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Lò Duy T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Lò Duy T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lò Duy T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lò Duy T từ 15 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam Heroine, 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 04 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long.

Trả lại cho bị cáo Lò Duy T: 01 (Một) Điện thoại di động.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã trả cho ông Lò Văn H, sinh năm 1978, trú tại xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 26K5 - 2730 và một giấy đăng ký môtô, xe máy mang tên Lò Văn H.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Duy T nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Do nghiện chất ma túy, ngày 03/01/2018, Lò Duy T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,16 gam methamphetamine và 0,3 gam Heroine, tổng số ma túy bị

cáo cất giấu là 0,46 gam, với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 03/01/2018 tại tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lò Duy T cùng vật chứng thu giữ là 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong có 04 gói nilon màu hồng. Trong đó: 03 gói đều chứa chất bột màu trắng, 01 gói chứa 02 viên nén màu hồng, có trọng lượng 0,3 gam Heroine và 0,16 gam methamphetamine; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 173 ngày 10/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Hà Quang N, sinh năm 1963, trú tại: Tổ X, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Duy T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Lò Duy T phạm tội với trọng lượng 0,3 gam Heroine và 0,16 gam methamphetamine, tổng số ma túy bị cáo phạm tội là 0,46 gam, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, khung hình phạt có mức hình phạt tù từ một năm đến năm năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền)*: bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, là sinh viên, sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Lò Duy T khai mua của một người nam giới tên Năm nhưng T không bi ết họ tên , địa chỉ c ụ thể vào ngày 03/01/2018 tại khu vực tổ 5, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Lò Duy T phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[5] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 0,18 gam Heroine còn lại trong vụ án sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 04 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ASUS, vỏ màu đen và 01 sim điện thoại, qua sử dụng đã được niêm phong; 01 chứng minh nhân dân số 050955743 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 28/7/2016 mang tên Lò Duy T. Quá trình điều tra xác định là tài sản, giấy tờ cá nhân của bị cáo mang theo khi phạm tội, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đỏ đen, biển kiểm soát 26K5 - 2730 và một giấy đăng ký môtô, xe máy mang tên Lò Văn H, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Lò Văn H, sinh năm 1978, trú tại xã C, huyện Thuận Châu, Sơn La (là bố đẻ của bị cáo), ông H không biết T sử dụng xe máy làm phương tiện để đi mua ma túy. Do đó, ngày 29/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe và giấy đăng ký môtô, xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Lò Văn H quản lý, sử dụng. Ông Lò Văn H không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về án phí:* Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Lò Duy T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lò Duy T: 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 03/01/2018).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 0,18 gam Heroine, 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở, 04 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì công văn của Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: "Vật chứng lưu kho vụ Lò Duy T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 03/01/2018".

Trả lại cho bị cáo Lò Duy T: 01 (một) chiếc điện thoại di động được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì công văn của Phòng CSĐTTP về ma túy - Công an tỉnh Sơn La, mặt trước ghi: "Điện thoại di động tạm giữ của Lò Duy T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 03/01/2018", 01 chứng minh nhân dân số 050955743 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 28/7/2016 mang tên Lò Duy T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Lò Duy T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/5/2018).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Đinh Thị Mai Lan